

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 64/2025/QĐST-DS

T, ngày 18 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 145/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số 09 Nguyễn Đình C, Phường 1, thành phố T, tỉnh L.

Bị đơn:

1/ Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số 80 Nguyễn Cửu V, Phường 4, thành phố T, tỉnh L.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1990.

3/ Ông Lê Thanh H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số 102/23 Huỳnh Châu S, Phường 6, thành phố T, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bị đơn bà Bà Lê Thị Thu H, bà Bà Nguyễn Thị Kim C, ông Lê Thanh H thừa nhận còn nợ ông Nguyễn Minh Đ số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Về nghĩa vụ và phương thức trả nợ: bà Bà Lê Thị Thu H, Bà Bà Nguyễn Thị Kim C, ông Lê Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 200.000.000 đồng cho ông Nguyễn Minh Đ theo phương thức:

- Ngày 10/5/2025 trả 50.000.000 đồng.
- Ngày 10/6/2025 trả 50.000.000 đồng.
- Ngày 10/7/2025 trả 50.000.000 đồng.
- Ngày 10/8/2025 trả 50.000.000 đồng.

Trường hợp bà Bà Lê Thị Thu H, bà Bà Nguyễn Thị Kim C, ông Lê Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ 01 lần thì ông Đức có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số nợ gốc còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên đương sự thống nhất bị đơn bà Bà Lê Thị Thu H, bà Bà Nguyễn Thị Kim C, ông Lê Thanh H phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng, bà H được miễn án phí, ông H, bà C mỗi người phải chịu 1.667.000 đồng. Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Đ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001453 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- Viện kiểm sát TPT;
- THADS TPT;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan